

Bản án số: **228/2017/HS-ST**

Ngày: 24/11/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **TRẦN THỊ KIM LIÊN**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **PHÙNG BÁ TRUNG**
2. Ông **TRẦN NGỌC TÂY**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **TRƯƠNG ĐÌNH BẢO NGỌC** – Thư ký Tòa án.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Nha Trang:* Bà **CHÂU THỊ KIM NGỌC** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 354/2017/TLST-HS ngày 8/11/2017 đối với các bị cáo:

1. PHẠM VĂN CH (Tên gọi khác R) Sinh năm: 1991

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 20 TP, phường VP, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Con ông: Phạm Ch 63 tuổi; Con bà: Huỳnh Thị Q 64 tuổi; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 192/2012/HS-ST ngày 23/8/2012 bị Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 12/10/2012 chấp hành xong hình phạt; Bản án số 115/2014/HS-ST ngày 29/5/2014 bị Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 10/6/2016 chấp hành xong hình phạt; Bản án số 181/2017/HS-ST ngày 14/9/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 10/3/2017; thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/3/2017. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 24/5/2017 theo Bản án số 181/2017/HS-ST ngày 14/9/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. PHẠM VĂN H Sinh năm: 1993

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: 115/20 PS, phường PS, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông: Phạm Văn Nh (Chết); Con bà: Nguyễn Thị H (Sinh năm 1968); Vợ: Võ Thị Ngọc H (Sinh năm 1994); Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ ngày 10/3/2017, thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 18/3/2017. Bị cáo đang bị tạm giam trong một vụ án khác; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Ông Võ Quốc H Sinh năm: 1985.

Địa chỉ: 14 Tổ 8 TN, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Trần Thái D

Sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Tổ 5 TB, phường V P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn L

Sinh năm: 1973.

Địa chỉ: thôn VT, xã N, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Huỳnh Bảo T

Sinh năm: 1995.

Địa chỉ: 97/3 NK, phường VH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09/3/2017, Phạm Văn H điều khiển xe máy BKS 79K4-8761 đến khu vực lầu 7, Vĩnh Phước, Nha Trang thì gặp Phạm Văn Ch. Ch rủ H đi trộm cắp tài sản, H đồng ý. H điều khiển xe chở Ch đến khu vực ngã tư đường Trại Gà – Nguyễn Khuyến, Vĩnh Hải, Nha Trang, cả hai phát hiện chiếc xe máy hiệu Yamaha – Sirius (BKS: 79L9-5759) của anh Võ Quốc H đang dựng trước dãy phòng trọ tại địa chỉ 138/3/2 Nguyễn Khuyến, Vĩnh Hải, Nha Trang. Quan sát thấy không có ai trông coi, H dừng xe để Ch đi đến lấy trộm chiếc xe trên đất bộ đi một đoạn. Sau đó, Ch ngồi lên xe vừa trộm được để H điều khiển xe máy (BKS: 79K4-8761) đi đến khu vực tổ 20 Trường Phúc, Vĩnh Phước, Nha Trang tìm nơi tiêu thụ thì bị công an phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số 63/TCKH ngày 13/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha – Sirius BKS 79L9-5759 trị giá 3.360.000 đồng.

Tại cơ quan CSĐT Công an Tp. Nha Trang, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Phạm Văn Ch, Phạm Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập được thẩm tra công khai tại phiên toà, nên Hội đồng xét xử thấy rằng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố các bị cáo Phạm Văn Ch về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 138 và Phạm Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có cơ sở và đúng pháp luật.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát TP Nha Trang đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch từ 02 đến 02 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 06 đến 09 tháng tù.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, các bị cáo lợi dụng sơ hở đã lấy trộm 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha – Sirius (BKS: 79L9-5759) của anh Võ Quốc H. Các bị cáo đã chuẩn bị công cụ phạm tội kỹ càng. Đây là vụ án đồng phạm có tính chất gián

đơn. Hành vi này của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội

Về nhân thân của bị cáo Phạm Văn Ch có nhiều tiền án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, đây là trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần áp dụng tình tiết định khung theo điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bị xử phạt hình sự nhưng không sửa chữa lỗi lầm để làm ăn lương thiện mà tiếp tục vi phạm nên cần xử lý nghiêm khắc. Tuy nhiên, tại Tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm g,p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Đối với bị cáo Phạm Văn H chưa có tiền án, tiền sự phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Tại Tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm g,h,p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Phạm Văn H để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa, vắng mặt người bị hại. Trong hồ sơ thể hiện tài sản đã nhận được, không có yêu cầu bồi thường nên Tòa không xét, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có yêu cầu bồi thường nên Tòa không xét nếu sau này có yêu cầu thì được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ:

- 05 đoạn kim loại thẳng một đầu hình lục giác, một đầu được vuốt nhọn.

- 02 ống kim loại hình trụ, một đoạn kim loại hình chữ L.

Xét thấy: Đây là công cụ phạm tội nên tịch thu và tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen sử dụng số thuê bao 0901.942.981.

Xét thấy tài sản trên thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Văn Ch không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- 01 điện thoại hiệu masstel màu đỏ sử dụng số thuê bao 0932.528.548.

Xét thấy tài sản trên thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Văn H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

-Về 01 chiếc xe máy Dream mang BKS 79K4-8761. Bị cáo Phạm Văn H khai mượn của một người tên là T, không rõ địa chỉ. Cơ quan Công an Tp Nha Trang đã thông báo tìm kiếm chủ sở hữu nhưng vẫn chưa xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của tài sản nên Hội đồng xét xử giao cho Cơ quan thi hành án dân sự TP Nha Trang thông báo. Sau một năm, kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của tài sản thì sung công quỹ Nhà nước chiếc xe máy hiệu Dream mang BKS 79K4-8761.

Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn Ch, Phạm Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **PHẠM VĂN CH, PHẠM VĂN H** phạm tội “ *Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 138 (viện dẫn khoản 1 Điều 138); Điểm g,p Khoản 1 Điều 46; Điều 50, 51 của Bộ luật hình sự; Điểm a,b,đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Phạm Văn Ch.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch **03(ba)** năm tù. Tổng hợp phần hình phạt chưa chấp hành của Bản án số 181/2017/HS-ST ngày 14/9/2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Nha Trang xử phạt 09 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Hình phạt chung bị cáo Phạm Văn Ch phải chấp hành là **12 (mười hai)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 24/5/2017 nhưng được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 10/3/2017 đến ngày 18/3/2017.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 138; Điểm g,h,p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điểm a,b,đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H **01(một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án nhưng được trừ thời hạn bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 10/3/2017 đến ngày 18/3/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Tách bằng vụ kiện dân sự khác nếu sau này người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có yêu cầu bồi thường.

Về xử lý vật chứng:

Tuyên tịch thu và tiêu hủy:

- 05 đoạn kim loại thẳng một đầu hình lục giác, một đầu được vuốt nhọn.

- 02 ống kim loại hình trụ, một đoạn kim loại hình chữ L.

Tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Văn Ch

- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu đen sử dụng số thuê bao 0901.942.981.

Tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Văn H

- 01 điện thoại hiệu masstel màu đỏ sử dụng số thuê bao 0932.528.548.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/10/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự TP Nha Trang).

- Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự TP Nha Trang thông báo: Sau một năm, kể từ ngày thông báo công khai mà không xác định được ai là chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp của chiếc xe máy hiệu Dream mang BKS 79K4-8761 thì sung công quỹ Nhà nước chiếc xe máy hiệu Dream mang BKS 79K4-8761.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Buộc các bị cáo Phạm Văn Ch, Phạm Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hoà
- VKSND Tp. Nha Trang
- Chi cục THA Dân sự Tp. Nha Trang
- Công an Tp Nha Trang
- Sở tư pháp KH
- Bị cáo, đương sự
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Trần Thị Kim Liên

